

Số: 14 5 3 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm vật liệu hàn có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-BCT ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm vật liệu hàn có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Căn cứ Quyết định số 2959/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1624/QĐ-BCT ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm vật liệu hàn;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm vật liệu hàn, được nhập khẩu vào Việt Nam và được phân loại theo các mã HS 7217.10.10, 7217.30.19, 7217.90.10, 7229.20.00, 7229.90.21, 7229.90.29, 7229.90.99, 8311.10.10, 8311.10.90, 8311.30.91, 8311.30.99, 8311.90.00 có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (mã vụ việc: ER01.AD15) với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trình tự, thủ tục điều tra thực hiện theo quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Việt Nam.

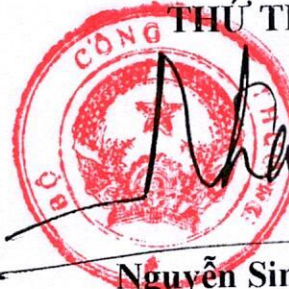
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Cục Hải quan – Bộ TC;
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: ĐB, PC, TTNN;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (8).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

THÔNG BÁO

Rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm vật liệu hàn có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

(Kèm theo Quyết định số 1453/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Thông tin cơ bản

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1624/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp CBPG chính thức đối với một số sản phẩm vật liệu hàn có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Mã vụ việc: AD15). Quyết định 1624/QĐ-BCT có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2022.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2959/QĐ-BCT về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1624/QĐ-BCT ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm vật liệu hàn.

Căn cứ Điều 52 Nghị định 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (sau đây gọi là Nghị định 86/2025/NĐ-CP), ngày 28 tháng 01 năm 2026, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) – Cơ quan điều tra đã thông báo công khai về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp CBPG đối với một số sản phẩm vật liệu hàn có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026, Cơ quan điều tra nhận được Hồ sơ yêu cầu rà soát đối với vụ việc nêu trên của đại diện ngành sản xuất trong nước là Công ty Cổ phần Tập đoàn Kim tín, Công ty cổ phần Que hàn Việt Đức và Công ty TNHH Kuang Tai Việt Nam (Bên yêu cầu).

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, Cơ quan điều tra đã có Thông báo số 77/TB-PVTM về việc xác nhận Hồ sơ yêu cầu của Bên yêu cầu là đầy đủ hợp lệ.

2. Cơ sở, nội dung rà soát cuối kỳ

a) Cơ sở rà soát cuối kỳ

Căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 11 của Hiệp định chống bán phá giá của WTO, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định tiến hành rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm vật liệu hàn có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (mã vụ việc ER01.AD15).

b) Nội dung rà soát cuối kỳ

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương và khoản 3 Điều 52 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP, Cơ quan điều tra sẽ xác định sự cần thiết, tính hợp lý và tác động kinh tế - xã hội của việc tiếp tục áp dụng biện pháp chống bán phá giá, đánh giá khả năng tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá gây thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước trong trường hợp chấm dứt biện pháp chống bán phá giá, cụ thể:

(i) Khả năng tiếp tục hoặc tái diễn việc hàng hóa nhập khẩu bị bán phá giá nếu chấm dứt biện pháp chống bán phá giá;

(ii) Khả năng ngành sản xuất trong nước tiếp tục hoặc tái diễn bị thiệt hại đáng kể hoặc bị đe dọa gây thiệt hại đáng kể nếu chấm dứt việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá;

(iii) Tác động kinh tế xã hội của việc tiếp tục áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp.

3. Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát cuối kỳ

3.1. Que hàn inox 308 có bọc thuốc

- **Tên gọi:** Que hàn inox 308 có bọc thuốc.

- **Xuất xứ:** Có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

- **Chủng loại/kiểu (đặc tính kỹ thuật):** Que hàn inox 308 có bọc thuốc có các đặc tính cơ bản như sau:

- Que hàn có lõi là thép inox 308;
- Đường kính lõi thép của que hàn từ 2,0 mm đến 4,0 mm với dung sai là +/- 0,2 mm;
- Que hàn được phủ thuốc bọc

- **Phân loại theo mã HS:** 8311.10.90, 8311.30.99, 8311.90.00

- **Hàng hóa được loại trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá (CBPG) và không thuộc đối tượng đề nghị điều tra rà soát:** Hàng hóa thỏa mãn một trong các điều kiện sau đây được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng thuế CBPG chính thức

đối với que hàn inox 308 có bọc thuốc và không thuộc đối tượng đề nghị điều tra rà soát:

- (i) Que hàn có lõi không phải thép inox 308;
- (ii) Lõi thép inox 308 có đường kính lớn hơn 4,2 mm hoặc nhỏ hơn 1,8 mm;
- (iii) Que hàn không được phủ thuốc bọc.

- **Mức thuế chống bán phá giá hiện hành:** từ 11,43% đến 36,11% tùy thuộc nhà sản xuất/xuất khẩu. Mức thuế cụ thể được công bố tại Quyết định số 1624/QĐ-BCT ngày 15 tháng 08 năm 2022; Quyết định số 2959/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2022.

3.2. Dây hàn thép đặc không lõi thuốc

- **Tên gọi:** Dây hàn thép đặc không lõi thuốc.

- **Xuất xứ:** Có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

- **Chủng loại/kiểu (đặc tính kỹ thuật):** Dây hàn thép đặc không lõi thuốc có các đặc tính cơ bản như sau:

- Dây hàn có lõi là thép (không bao gồm thép inox);
- Đường kính lõi thép của dây hàn nhỏ hơn hoặc bằng 5,0 mm;
- Dây hàn được mạ đồng hoặc không mạ;
- Lõi thép của dây hàn chứa các nguyên tố có hàm lượng phần trăm (%) theo khối lượng thuộc phạm vi sau: Các-bon (C) từ 0,04% đến 0,2%, Phốt pho (P) nhỏ hơn hoặc bằng 0,03%, Lưu huỳnh (S) nhỏ hơn hoặc bằng 0,035%.

- **Phân loại theo mã HS:** 7217.10.10, 7217.30.19, 7217.90.10, 7229.20.00, 7229.90.21, 7229.90.29, 7229.90.99, 8311.10.10, 8311.10.90, 8311.30.91, 8311.30.99, 8311.90.00.

- **Hàng hóa được loại trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá (CBPG) và không thuộc đối tượng đề nghị điều tra rà soát:** Hàng hóa thỏa mãn một trong các điều kiện sau đây được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng thuế CBPG chính thức đối với dây hàn thép đặc không lõi thuốc và không thuộc đối tượng đề nghị điều tra rà soát:

- (i) Dây hàn có lõi là thép inox hoặc kim loại cơ bản khác không phải là thép;
- (ii) Đường kính lõi thép của dây hàn lớn hơn 5,0 mm;

(iii) Lõi thép chứa một trong các nguyên tố có hàm lượng phần trăm (%) theo khối lượng thuộc phạm vi sau: Các-bon (C) lớn hơn 0,2% hoặc Phốt pho (P) lớn hơn 0,03% hoặc Lưu huỳnh (S) lớn hơn 0,035% hoặc Crom (Cr) từ 8% trở lên;

(iv) Dây hàn có lõi thuốc hoặc dây hàn có lõi là chất trợ dung;

(v) Dây hàn được mạ bằng kim loại cơ bản khác không phải đồng;

(vi) Dây hàn dạng thanh, que có chiều dài nhỏ hơn hoặc bằng 500 mm.

- **Mức thuế chống bán phá giá hiện hành:** từ 14,11% đến 36,56% tùy thuộc nhà sản xuất/xuất khẩu. Mức thuế cụ thể được công bố tại Quyết định số 1624/QĐ-BCT ngày 15 tháng 08 năm 2022; Quyết định số 2959/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2022.

4. Quy trình và thủ tục rà soát cuối kỳ

Cơ quan điều tra tiến hành các thủ tục điều tra, rà soát như sau:

4.1. Đăng ký bên liên quan

a) Căn cứ Điều 6 Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 05 năm 2025 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại, tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương có thể đăng ký làm bên liên quan trong vụ việc rà soát với Cơ quan điều tra để tiếp cận thông tin lưu hành công khai trong quá trình tiến hành rà soát, gửi các ý kiến bình luận, thông tin và bằng chứng liên quan đến nội dung rà soát được nêu tại Mục 2 Thông báo này.

b) Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BCT và gửi tới Cơ quan điều tra theo địa chỉ nêu tại Thông báo này trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày có hiệu lực của quyết định tiến hành rà soát bằng cách gửi công văn chính thức kèm theo Đơn đăng ký bên liên quan theo một trong hai phương thức sau: (i) bưu điện hoặc (ii) thư điện tử.

c) Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Cơ quan điều tra khuyến nghị các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, sử dụng hàng hóa bị điều tra đăng ký làm bên liên quan để thực hiện quyền tiếp cận thông tin, cung cấp thông tin và bày tỏ quan điểm trong quá trình điều tra của vụ việc.

4.2. Bản câu hỏi rà soát cuối kỳ

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định rà soát, Cơ quan điều tra gửi bản câu hỏi rà soát cho các bên liên quan đến việc rà soát.

4.3. Điều tra tại chỗ

a) Căn cứ khoản 3 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương, trong trường hợp cần thiết, Cơ quan điều tra có quyền tiến hành việc điều tra tại chỗ, bao gồm cả việc điều tra tại nước ngoài nhằm xác minh tính xác thực của thông tin, tài liệu do bên liên quan cung cấp hoặc thu thập thêm thông tin, tài liệu cần thiết để giải quyết vụ việc phòng vệ thương mại.

b) Quy trình, thủ tục điều tra tại chỗ được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP.

4.4. Tiếng nói và chữ viết trong quá trình rà soát

a) Tiếng nói và chữ viết dùng trong quá trình rà soát là tiếng Việt. Bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, trong trường hợp này phải có phiên dịch.

b) Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

4.5. Bảo mật thông tin

Cơ quan điều tra thực hiện việc bảo mật thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 11 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP.

4.6. Hợp tác trong quá trình rà soát

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP:

Không hợp tác trong quá trình điều tra, rà soát vụ việc phòng vệ thương mại là trường hợp các bên:

- a) Từ chối cho Cơ quan điều tra tiến hành điều tra tại chỗ theo yêu cầu;
- b) Từ chối cho Cơ quan điều tra tiếp cận thông tin, tài liệu theo yêu cầu;
- c) Từ chối cung cấp thông tin, tài liệu hoặc cung cấp không đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Cơ quan điều tra trong thời hạn quy định;
- d) Cung cấp thông tin, tài liệu mà Cơ quan điều tra xác định là không chính xác hoặc gây nhầm lẫn.

Đối với vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá và rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá, trong trường hợp không chấp nhận thông tin, tài liệu đã được các bên cung cấp, Cơ quan điều tra sẽ thông báo cho bên cung cấp thông tin, tài liệu và yêu cầu giải trình trong một khoảng thời gian nhất định. Trường hợp bên cung cấp thông tin không giải trình hoặc giải trình không được Cơ quan điều tra chấp nhận, Cơ quan điều tra sẽ xác định thông tin,

tài liệu là không chính xác hoặc gây nhầm lẫn theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều này.

4.7. Thời hạn rà soát

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, thời hạn rà soát không quá 09 tháng kể từ ngày có quyết định rà soát, trong trường hợp cần thiết có thể gia hạn một lần nhưng không quá 03 tháng.

5. Truy cập thông tin

Quyết định và Thông báo tiến hành rà soát có thể truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn; hoặc Cục Phòng vệ thương mại: www.trav.gov.vn hoặc www.pvtm.gov.vn.